

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
QUẬN HAI BÀ TRUNG  
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 348/2020/HS-ST  
Ngày 16 tháng 12 năm 2020.

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HAI BÀ TRUNG, THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* - Bà Lại Nguyệt Ánh.

*Các hội thẩm nhân dân:* - Ông Lê Văn Châu

- Ông Vũ Mạnh Huê

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Lê Quang Đạo - Thư ký Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa:** Bà Phạm Thị Lan Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 12 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 422/2020/TLST - HS ngày 02 tháng 12 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 400/2020/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 12 năm 2020 đối với bị cáo:

**Lò Văn T**, sinh năm 1988.

Hộ khẩu thường trú: A, xã Q, huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên; Chỗ ở: Không có nơi ở cố định; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ học vấn: 05/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lò Văn X ( đã chết) và bà Lò Thị T1; Gia đình có 05 anh em, bị cáo là con thứ 4; Vợ ( chưa đăng kí kết hôn, đã ly hôn) : Lường Thị T2, có 01 con, sinh năm 2009; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt ngày 25/9/2020. ( có mặt tại phiên tòa )

Người bào chữa:

Bà Quách Thị Thu H – Trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước thành phố Hà Nội ( có mặt tại phiên tòa )

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

***Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ***

***án được tóm tắt như sau:***

Khoảng 11h30' ngày 25 tháng 9 năm 2020, tổ công tác Công an phường Bách Khoa – Quận Hai Bà Trưng đang làm nhiệm vụ tuần tra tại khu vực trước ngách 4 ngõ 33 Lê Thanh Nghị, phường Bách Khoa, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội phát hiện Lò Văn T đang đứng cùng một người đàn ông nghi vấn nên tiến hành kiểm tra. Quá trình kiểm tra, Lò Văn T tự nguyện giao nộp 01 gói giấy bạc kích thước khoảng (1x1,5)cm bên trong đựng chất bột màu trắng đang cầm trong lòng bàn tay phải. Tại chỗ Lò Văn T khai nhận đó là ma túy Heroine mang đi bán. Lợi dụng sơ hở người đàn ông đứng cạnh T bỏ chạy thoát và đánh rơi lại 01 chiếc điện thoại di động kiểu dáng Nokia màu trắng – đen. Tổ công tác tiến hành lập biên bản quả tang, tạm giữ tang vật, đưa T cùng tang vật về trụ sở công an phường Bách Khoa làm rõ.

Ngoài ra, Cơ quan công an còn thu giữ của T 01 điện thoại kiểu dáng Mobell màu đỏ đen Imei 8101036000154377, Imei2: 810104600154377 số điện thoại 0816127992 và 130.000 đồng; 01 điện thoại kiểu dáng Nokia màu trắng – đen Imei: 359361004799055, số điện thoại 0867099550 của người đàn ông bỏ chạy đánh rơi.

Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận Hai Bà Trưng đã ra quyết định trưng cầu giám định đối với số ma túy đã thu giữ của Lò Văn T.

Tại bản kết luận giám định số 8596/KLGD-PC09 ngày 01/10/2020 của Phòng kỹ thuật Hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận: *“Chất bột màu trắng bên trong 01 gói giấy bạc là ma túy loại Heroine, khối lượng 0,105gam”*.

Tại cơ quan điều tra, Lò Văn T khai nhận: Sáng ngày 25/9/2020 T nhận được tin nhắn từ số điện thoại có đuôi “ 550 ” với nội dung “mua cho anh 500.000 đồng ma túy”. Người đàn ông gọi lại cho T và nói tên là S cần mua 500.000 đồng Heroine. T nói chỉ có gói 300.000 đồng, S đồng ý mua. T và S thỏa thuận giao ma túy tại ngách 4 ngõ 33 phố L - quận H. Sau đó T đi đến khu vực cổng Công viên Thống Nhất mặt đường Đại Cồ Việt, phường Lê Đại Hành, quận Hai Bà Trưng mua 1 gói Heroine với 200.000 đồng của một người đàn ông không quen biết. T cất số ma túy vừa mua được vào túi quần bên phải đang mặc rồi đi bộ đến chỗ hẹn. Khoảng 11h30 phút ngày 25/9/2020, khi T gặp S tại đầu ngách 4 ngõ 33 phố L, phường B, T lấy gói ma túy ở túi quần ra cầm ở lòng bàn tay phải nhưng chưa kịp giao ma túy và nhận tiền thì bị kiểm tra bắt giữ như trên. Đây là lần đầu tiên T bán ma túy, nếu thành công T được hưởng lợi 100.000 đồng.

Cơ quan điều tra – Công an quận Hai Bà Trưng đã tiến hành dẫn giải Lò Văn T đi xác định địa điểm và đối tượng bán ma túy cho T. T xác định được địa điểm mua ma túy là ở trước cổng Công viên Thống Nhất ( Mặt đường Đại Cồ Việt), phường Lê Đại Hành, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội nhưng không xác định được người đàn ông đã bán ma túy cho T nên Cơ quan điều tra không có căn cứ xác minh, xử lý.

Đối với người đàn ông tên S sử dụng số điện thoại 0867099xxx là người mua ma túy của T, T khai không biết tên tuổi địa chỉ. Cơ quan điều tra thu giữ điện tín xác định chủ thuê bao là anh Đào Minh T5. Quá trình điều tra xác định năm 2018 anh T5 sử dụng số điện thoại trên đến năm 2019 bị rơi mất điện thoại và mất sim trên. Hiện anh T5 cũng không biết ai là chủ sở hữu và đang sử dụng sim mang số điện thoại trên. Do vậy, Cơ quan CSĐT – Công an quận Hai Bà Trưng không đủ căn cứ xác minh, làm rõ.

Tại bản cáo trạng số 382/CT-VKS-HBT ngày 27 tháng 11 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội đã truy tố bị cáo Lò Văn T về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

*Tại phiên tòa:*

Bị cáo Lò Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng giữ quyền công tố nhà nước tại phiên tòa sau khi phân tích nội dung vụ án và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo đã giữ nguyên quan điểm truy tố được công bố tại Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Lò Văn T từ 24 đến 30 tháng tù. Không áp dụng hình phạt tiền bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Trả lại bị cáo 130.000 đồng do không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo. Tịch thu sung công 01 điện thoại di động Mobell thu giữ của bị cáo và 01 điện thoại di động Nokia thu giữ của người mua ma túy do sử dụng liên lạc mua bán ma túy.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày: về tội danh nhất trí với đề nghị truy tố của Viện kiểm sát, về hình phạt đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo mức thấp nhất do lượng ma túy ít, nhân thân chưa có tiền án tiền sự gì, bị cáo đã ăn năn hối cải để bị cáo sớm trở về hòa nhập cộng đồng và xã hội. Về án phí do bị cáo là người dân tộc thiểu số cư trú tại vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326 án phí, lệ phí Tòa án để miễn án phí cho bị cáo.

Bị cáo nói lời sau cùng xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

**NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

***Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:***

[1] Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra công an quận Hai Bà Trưng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng trong quá trình điều tra, truy tố đã

thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với tang vật thu được và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 11h30' ngày 25 tháng 9 năm 2020 tại khu vực trước ngách 4 ngõ 33 phố L, phường B, quận H, Hà Nội, Lò Văn T đã có hành vi mua bán trái phép 0,105 gam ma túy loại Heroine. Hành vi của bị cáo đã phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy, tội danh và hình phạt được quy định tại Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Hành vi của bị cáo nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sự độc quyền quản lý các chất ma túy và hương thần của Nhà nước. Ma túy là chất gây nghiện độc hại, hủy hoại sức khỏe con người, là nguồn gốc phát sinh các loại tội phạm, gây mất an ninh trật tự trong xã hội, gây tâm lý lo lắng trong quần chúng nhân dân. Bản thân bị cáo nhận thức rõ tác hại của ma túy và hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng do hám lời vẫn cố tình phạm tội. Bị cáo phạm tội nghiêm trọng với lỗi cố ý. Vì vậy, cần phải áp dụng hình phạt tù cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng răn đe giáo dục và phòng ngừa chung trong xã hội.

Tuy nhiên, Hội đồng xét xử nhận thấy tại phiên tòa hôm nay cũng như tại cơ quan điều tra, bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội, ăn năn hối lỗi để xem xét áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[3] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên miễn phạt tiền.

[4] Về xử lý vật chứng và các vấn đề khác:

Trả lại bị cáo 130.000 đồng do không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo.

Tịch thu sung công 01 điện thoại di động nhãn hiệu Mobell màu đỏ đen thu giữ của bị cáo và một điện thoại kiểu dáng Nokia màu trắng đen của người thanh niên mua ma túy làm rơi tại hiện trường do sử dụng liên lạc mua bán ma túy.

[5] Về án phí và quyền kháng cáo:

Bị cáo là người dân tộc thiểu số cư trú tại vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn nên theo Điều 3, điểm đ Điều 12 Nghị quyết 326 về án phí, lệ phí Tòa án, bị cáo thuộc đối tượng được miễn án phí.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

**QUYẾT ĐỊNH:**

*Căn cứ vào khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017;*

Tuyên bố: Bị cáo Lò Văn T phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy

Xử phạt: Lò Văn T **24 ( hai mươi bốn )** tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 25/9/2020.

*Căn cứ Điều 106, 331, 332, 333, 337 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 3, điểm d khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;*

Trả lại bị cáo 130.000 đồng.

Tịch thu sung công 01 ( một ) điện thoại di động kiểu dáng Mobell màu đỏ đen số Imeil 1: 810103600154377; số Imeil 2: 810104600154377; 01 ( một ) điện thoại di động kiểu dáng Nokia màu trắng đen Imel: 359361004799055

(Biên bản giao nhận tang vật, vật chứng ngày 10 tháng 12 năm 2020 của Chi cục thi hành án dân sự quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội, số tang vật 79/21 và giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 11/12/2020 tại Kho bạc Nhà nước Hai Bà Trưng ).

Về án phí:

Bị cáo được miễn án phí.

Về quyền kháng cáo:

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nơi nhận:**

- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- VKSND TP Hà Nội;
- TAND TP Hà Nội;
- VKSND quận Hai Bà Trưng;
- Công an quận Hai Bà Trưng;
- Chi cục THADS Q.Hai Bà Trưng;
- Lưu hồ sơ.

Lại Nguyệt Ánh









